

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày: 26-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đức Chung.
- Bà Nguyễn Thị Thắm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vui – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

1. Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1999 tại tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ thường trú: Ấp 3, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ H, đường D11, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1980 và bà Trần Thị P, sinh năm 1978; bị cáo có vợ là Trần Thị Mỹ T, sinh năm 1998; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án: Ngày 13/3/2020, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 13, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/8/2020 và chấp hành xong án phí ngày 10/8/2020.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Khánh D, sinh năm 2001 tại tỉnh Hậu Giang; địa chỉ thường trú: Ấp P, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ C, đường D, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ

học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1977 và bà Phan Thị H, sinh năm 1976; bị cáo có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Đỗ Anh Q, sinh năm 1997 tại tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ thường trú: Ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ tạm trú: Số nhà 42/2, đường L, khu phố N, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh T, sinh năm 1975 và bà Đỗ Thị Ngọc C, sinh năm 1974; bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án: Ngày 03/9/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An (Nay là thành phố Thuận An) xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 207, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/8/2020.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1998; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau; địa chỉ tạm trú: Đường D15, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Danh T, sinh năm 1983; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ tạm trú: Khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Bà Lưu Thị Đ, sinh năm 1978; địa chỉ thường trú: Khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Phạm Thị Kim N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn V, Nguyễn Khánh D, Lê Đỗ Anh Q quen biết nhau do đều nghiện ma túy đá. V, D quen biết với đối tượng H (không rõ lai lịch) và được H kê rằng H có mâu thuẫn với anh Lê Văn Đ. H nhờ V đánh Đ dìm H thì V đồng ý.

Ngày 28/6/2022, D, Q đến phòng trọ của V tại phòng số 3, nhà trọ H, địa chỉ: đường D11, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương để uống rượu

bia cùng V. Trong lúc uống rượu bia, V, D kể cho Q nghe về mâu thuẫn giữa H và anh Đ thì cả ba đồng ý khi nào gặp anh Đ sẽ đánh.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, cả ba đi ra trước cửa nhà trọ H ngồi nói chuyện thì gặp anh Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM ANGEL, biển số 61G1-133.02 đến trước tiệm tạp hóa B, đối diện nhà trọ H để mua nước. D nói: “Thằng Đ kia” thì V đi bộ qua đường, tới gần anh Đ và hỏi: “Mày có phải thằng Đ không”, nhưng anh Đ không trả lời. Thấy vậy, V quay lại chỗ của D, Q rồi nói D vào phòng trọ của V để lấy hung khí. D lập tức đi vào cầm theo 01 cây gậy ba khúc dài 63cm ra đưa cho V, Q cầm theo 01 con dao tự chế dài 49cm, cả ba liền chạy qua đường nhằm mục đích đánh anh Đ. Lúc này, anh Đ thấy vậy nên hoảng sợ, bỏ chạy về hướng ngã tư đường NA6 - D11, để xe lại trước cửa tiệm tạp hóa B. V, D, Q chạy đuổi theo khoảng 100 mét nhưng không kịp nên quay lại. Lúc này, cả ba nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel, biển số 61G1-133.02 của anh Đ bỏ lại vẫn còn chìa khóa trong ổ khóa nên thống nhất với nhau lấy xe mô tô của anh Đ, để khi anh Đ tới lấy lại xe thì sẽ đánh. V kêu D điều khiển xe mô tô trên chõ V và Q đi tìm anh Đ nhưng không gặp rồi quay trở lại phòng trọ. Khi về đến nơi, D dựng xe của anh Đ trước cửa phòng trọ số 3, V và Q mang dao tự chế, gậy ba khúc vào phòng cất giấu.

Một lúc sau, D, Q điều khiển xe mô tô của anh Đ đi mua com về để V, D, Q cùng ăn. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên V điều khiển xe mô tô của anh Đ từ phòng trọ tới đường D18, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương gặp một người không rõ lai lịch và mua được 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín 02 đầu chứa ma túy đá với giá 150.000 đồng. Sau khi về phòng trọ, V cắt 01 đầu ống hút nhựa ra, đổ ma túy đá vào bộ dụng cụ có sẵn trong phòng, rồi dùng bật lửa đốt để sử dụng. V sử dụng ma túy xong thì rủ D, Q cùng sử dụng. Cả ba sử dụng hết số ma túy mà V mua được.

Về phía anh Lê Văn Đ, sau khi anh Đ bỏ chạy được một lúc thì quay lại, phát hiện thấy mất xe nên điện thoại cho V đòi lại nhưng V nói đã bán xe của anh Đ. Đến 05 giờ 30 phút ngày 29/6/2022, anh Đ đến Công an phường T trình báo sự việc. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, lực lượng Công an phường T kiểm tra hành chính phòng số 3, nhà trọ H, địa chỉ: đường D11, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương nơi V thuê ở. Lực lượng Công an phát hiện V cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy đập vỡ và ném vào bồn cầu, xả nước. Sau đó, Công an phường T mời Nguyễn Tuấn V, Nguyễn Khánh D, Lê Đỗ Anh Q làm việc thì V, D, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu SYM Angel, biển số 61G1-133.02;
- 01 gậy ba khúc bằng kim loại dài 63cm, cán bọc nhựa màu đen dài 23cm;
- 01 con dao bằng kim loại dài 49cm (cán màu đen dài 14cm, lưỡi màu trắng dài 35cm có đầu nhọn).

Quá trình điều tra, Nguyễn Tuấn V, Nguyễn Khánh D, Lê Đỗ Anh Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Bản Kết luận định giá tài sản số 83/KL-HĐĐGTS ngày 06/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel, biển số 61G1-133.02, dung tích 108cc, đời xe 2011, số máy MVDABH051449, số khung HBH051449, đã qua sử dụng trị giá 6.030.000 đồng.

Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 29/6/2022 lập tại Trạm y tế phường Thới Hòa, kết luận: Nguyễn Tuấn V, Nguyễn Khánh D, Lê Đỗ Anh Q dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel, biển số 61G1-133.02, xe do chị Lưu Thị Đ đứng tên sở hữu. Năm 2013, chị Đ bán lại xe cho anh Danh T nhưng chưa làm thủ tục sang tên sở hữu. Anh T cho anh Lê Văn Đ mượn xe để sử dụng. Ngày 12/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử lý vật chứng số 231, giao trả: 01 xe mô tô hiệu SYM Angel, biển số 61G1-133.02 cho anh Lê Văn Đ. Anh Đ không có yêu cầu giải quyết gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKS-BC ngày 02/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội: “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Nguyễn Khánh D và Lê Đỗ Anh Q bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phiên tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội: “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, truy tố các bị cáo Nguyễn Khánh D và Lê Đỗ Anh Q về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V mức án từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù về tội “Cướp tài sản” và mức án từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt từ 12 (mười hai) năm đến 14 (mười bốn) năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh D mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Đỗ Anh Q mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp tài sản”.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) Gậy ba khúc bằng kim loại dài 63cm, cán bọc nhựa màu đen dài 23cm;

- 01 (một) Con dao bằng kim loại dài 49cm (cán màu đen dài 14cm. lưỡi màu trắng dài 35cm có đầu nhọn).

Bị hại ông Lê Văn Đ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Danh T và bà Lưu Thị Đ vắng mặt tại phiên tòa. Theo lời khai có trong hồ sơ vụ án bị hại ông Lê Văn Đ khai xe mô tô hiệu SYM Angel, biển số 61G1-133.02 là của ông Danh T, ông Đ mượn xe của ông T để làm phương tiện đi lại, vào ngày 28/6/2022, các bị cáo có hành vi sử dụng hung khí đuổi đánh anh làm anh Đ hoảng sợ bỏ chạy, các bị cáo đã chiếm đoạt, sử dụng xe mô tô trên, ông có đi báo Công an. Hiện ông Đ đã được nhận lại tài sản nên ông Đ không có yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lưu Thị Đ và ông Danh T khai xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel, biển số 61G1-133.02 là xe bà Đ mua và trực tiếp đứng tên chủ sở hữu vào ngày 14/10/2011. Bà Đào sử dụng xe đến năm 2013 thì bán lại cho ông Danh T với giá 15.000.000 đồng, việc mua bán không làm giấy tay và cũng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Do là bạn bè thân thiết nên ông T có cho ông Đ mượn xe làm phương tiện đi lại. Sau đó xe bị cướp. Hiện ông T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Tuấn V, Nguyễn Khánh D và Lê Đỗ Anh Q đã khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 28/6/2022, tại trước tiệm tạp hóa B, địa chỉ: đường D11, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Tuấn V, Nguyễn Khánh D và Lê Đỗ Anh Q có hành vi sử dụng hung khí (gậy ba khúc, dao tự chế) đuổi đánh anh Lê Văn Đ làm anh Đ hoảng sợ bỏ chạy, để lại xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel, biển số 61G1-133.02. Sau đó, Nguyễn Tuấn V, Nguyễn Khánh D và Lê Đỗ Anh Q đã chiếm đoạt, sử dụng xe mô tô trên. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày 28/6/2022, V điều khiển xe mô tô hiệu SYM Angel, biển số 61G1-133.02 đến khu vực đường D18 thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương hỏi mua được 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín 02 đầu chứa ma túy đá với giá 150.000 đồng của một người không rõ lai lịch rồi quay về phòng số 3, nhà trọ H, địa chỉ: đường D11, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương đưa ma túy đá cho Nguyễn Khánh D và Lê Đỗ Anh Q cùng sử dụng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Xét các bị cáo Nguyễn Tuấn V, Nguyễn Khánh D và Lê Đỗ Anh Q là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, các bị cáo hoàn toàn biết hành vi đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật. Nhưng vì động cơ tư lợi, bản chất tham lam, lười lao động, muốn có phương tiện đi lại mà không phải tốn công sức lao động nên các bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội cướp tài sản của người khác, bất chấp hậu quả, thể hiện ý thức liều lĩnh và xem thường pháp luật.

Tài sản các bị cáo Nguyễn Tuấn V, Nguyễn Khánh D và Lê Đỗ Anh Q chiếm đoạt là 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel, biển số 61G1-133.02 của bị hại Lê Văn Đ có tổng trị giá 6.030.000 đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm gián đơn, bị cáo V là người đề xuất, bị cáo D, Q là đồng phạm.

[2.3] Đối với hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Tuấn V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận

thức, bị cáo hoàn toàn biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện một cách liều lĩnh, xem thường pháp luật. Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Ma túy là một loại chất độc gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng là mầm mống lan truyền những căn bệnh của xã hội như HIV,... Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn V đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Xét bị cáo đã tổ chức cho D, Q sử dụng ma túy nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung là “đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168; điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Khánh D và Lê Đỗ Anh Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 60/CT-VKS-BC ngày 02/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội: “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, truy tố các bị cáo Nguyễn Khánh D và Lê Đỗ Anh Q về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Tuấn V có 01 tiền án: Ngày 13/3/2020, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 13, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/8/2020 và chấp hành xong án phí ngày 10/8/2020. Bị cáo Lê Đỗ Anh Q có 01 tiền án: Ngày 03/9/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An (Nay là thành phố Thuận An) xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 207, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/8/2020 và chấp hành xong án phí ngày 20/8/2020. Các bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do đó các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách

nhệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.2] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Khánh D là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đối với các bị cáo Nguyễn Tuấn V và Lê Đỗ Anh Q Hội đồng xét xử giảm nhẹ hơn mức hình phạt mà Viện Kiểm sát đề nghị.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) Gậy ba khúc bằng kim loại dài 63cm, cán bọc nhựa màu đen dài 23cm và 01 (một) Con dao bằng kim loại dài 49cm (cán màu đen dài 14cm. lưỡi màu trắng dài 35cm có đầu nhọn) là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội: “Cướp tài sản” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Tuấn V phải chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/6/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh D phạm tội: “Cướp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh D 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/6/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Đỗ Anh Q phạm tội: “Cướp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Đỗ Anh Q 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 (một) Gậy ba khúc bằng kim loại dài 63cm, cán bọc nhựa màu đen dài 23cm và 01 (một) Con dao bằng kim loại dài 49cm (cán màu đen dài 14cm. lưỡi màu trắng dài 35cm có đầu nhọn).

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Tuấn V, Nguyễn Khánh D và Lê Đỗ Anh Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Duyên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Duyên